

Bản án số: 08/2025/HS-PT

Ngày: 19-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Trương Anh Tuấn

Bà Vũ Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Dung, Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2025, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 08/2025/TLPT-HS ngày 18 tháng 4 năm 2025 do có kháng nghị đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Họ và tên: Quảng Văn T; sinh năm 1988 tại huyện T, tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Bản B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quảng Văn Tr, sinh năm 1964 và bà Tòng Thị S, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 02 tiền án, bị xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 04/2018/HS-ST ngày 12/3/2018 của TAND huyện T, tỉnh Điện Biên, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/10/2018; bị xử phạt 04 năm 10 tháng tù về tội Cướp giật tài sản theo Bản án số 07/2019/HS-ST ngày 06/9/2019 của TAND huyện T, tỉnh Điện Biên, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2023 cả 02 bản án đều chưa được xóa án tích; Nhân thân: Năm 2015 bị TAND huyện T, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc chấp hành xong ngày 27/4/2017 được coi là chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2025 đến ngày 25/01/2025, tạm giam từ ngày 25/01/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 22/01/2025, bị cáo Quàng Văn T đi bộ từ nhà lên tổ dân phố Q, thị trấn T để tìm mua ma túy sử dụng, tại đây bị cáo gặp người đàn ông tên N qua trao đổi bị cáo mua được của N 200.000 đồng Heroine và 100.000 đồng Hồng phiến. Sau khi nhận được gói ma túy từ N, bị cáo cất giấu gói ma túy vào trong túi quần đang trước bên trái đang mặc rồi đi bộ về. Trên đường về bị cáo rẽ vào nhà văn hóa tổ dân phố Q rồi lấy gói ma túy mua được ra chia thành 02 gói nhỏ. Sau khi chia xong bị cáo cất giấu 02 gói ma túy vào trong túi quần đang trước bên trái đang mặc và đi về nhà. Đến 09 giờ 05 phút cùng ngày khi bị cáo đi về đến ngã ba tổ dân phố Q thì bị tổ công tác Công an huyện T phát hiện, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ 02 gói ma túy của bị cáo. Cùng ngày Cơ quan Điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Quàng Văn N, quá trình khám xét đã thu giữ 01 Căn cước công dân mang tên Quàng Văn N, thu giữ tại mặt đệm giường ngủ của N số tiền 300.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 126/KL - KTHS ngày 24/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Quàng Văn T gồm các cục chất bột màu trắng có khối lượng 0,3932 gam là chất ma túy: Loại Heroine; các viên nén màu hồng có khối lượng 0,2909 gam là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số: 06/CT-VKSHTC ngày 27/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Quàng Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên, đã quyết định:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"
2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 22/01/2025.
3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,22 gam Heroine và 0,18 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 05 bơm tiêm MPV; 04 lọ nước NOVOCAIN; 03 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ gói niêm phong cũ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2025 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện T)

Ngoài ra bản án còn tuyên phần án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ngày 31/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKSHTC kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm theo hướng sửa một phần bản án nêu trên đối với bị cáo Quảng Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ Luật hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên kháng nghị.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Ngày 22/01/2025, bị cáo Quảng Văn T bị bắt quả tang khi đang cất giấu 0,3932 gam Heroine và 0,2909 gam Methamphetamine, tổng khối lượng 02 chất ma túy bị cáo cất giấu nhằm mục đích sử dụng là: 0,6841 gam. Hành vi cất giấu hai chất ma túy của bị cáo với mục đích sử dụng đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản án số 20/2024/HS - ST ngày 17/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện T đã tuyên bị cáo về tội danh như trên là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên Bản án tuyên không đúng điểm, khoản của Bộ luật hình sự vì:

Bị cáo Quảng Văn T có 02 tiền án chưa được xóa án tích, cụ thể: Năm 2018 bị TAND huyện T xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 04/2018/HSST ngày 12/3/2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/10/2018, chưa được xóa án tích. Năm 2019 bị cáo tiếp tục phạm tội bị TAND huyện T đã áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm" và xử phạt 04 năm 10 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, tại Bản án số 07/2019/HSST ngày 06/9/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2023, tính đến ngày phạm tội mới (ngày 22/01/2025) chưa được xóa án tích mà bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng do cố ý, nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp "*tái phạm nguy hiểm*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự "*Đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý*" đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ

luật Hình sự với mức hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự để tuyên phạt bị cáo 02 năm tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật, dẫn tới quyết định mức hình phạt không tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo gây ra. Cần phải áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Quàng Văn T theo đúng quy định của pháp luật.

Ở giai đoạn phúc thẩm không có tài liệu, chứng cứ mới. Từ những vấn đề nêu trên áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên, xét xử bị cáo Quàng Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 22/01/2025. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng nghị :

Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T tỉnh Điện Biên ban hành trong hạn luật định căn cứ quy định tại Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự được coi là hợp lệ có căn cứ để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Quàng Văn T khai nhận ngày 22/01/2025, bị cáo bị bắt quả tang khi đang cất giấu 0,3932 gam Heroine và 0,2909 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Tổng khối lượng 02 chất ma túy bị cáo cất giấu là: 0,6841 gam phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ căn cứ để xác định Quàng Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo bị Tòa án

cấp sơ thẩm xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Về nội dung kháng nghị:

Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 02 năm tù là chưa đúng quy định của Bộ luật hình sự bởi lẽ ngày 22/01/2025 bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng trước đó bị cáo đã 02 lần bị kết án cụ thể: bị cáo bị xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 04/2018/HSST ngày 12/3/2018 của TAND huyện T, tỉnh Điện Biên, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/10/2018; bị xử phạt 04 năm 10 tháng tù về tội Cướp giật tài sản tại Bản án số 07/2019/HSST ngày 06/9/2019 của TAND huyện T, tỉnh Điện Biên, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2023. Theo quy định tại khoản 2 Điều 73; điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự, thời hạn xóa án tích của 02 bản án trên được tính từ ngày 01/9/2023 đến ngày bị cáo phạm tội mới 22/01/2025 cả 02 bản án này đều chưa được xóa án tích. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự lần phạm tội này bị cáo phải bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt (*tái phạm nguy hiểm*) theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là vi phạm trong việc áp dụng pháp luật hình sự nên đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự sửa một phần bản án sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên theo hướng xét xử bị cáo Quảng Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự. Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là đúng quy định của Bộ Luật hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, chưa được xóa án tích nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện T, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo đúng một phần quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc khởi tố của Cơ quan Điều tra, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân, xét xử của Tòa án nhân dân huyện T đối với bị cáo Quàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật sự chưa đúng quy định của Bộ luật Hình sự, sai phạm này đã không được các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm phát hiện ra dẫn đến việc khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo không đúng điểm khoản của tội danh mà bị cáo vi phạm như đã phân tích ở trên, các Cơ quan tiến hành tố tụng của huyện T cần rút kinh nghiệm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên. Cụ thể như sau:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn T: 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 22/01/2025.

3. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án Hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (19/5/2025).

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I, Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên
- TAND + Chi cục THADS thị xã M.Lay;
- Công an + VKSND thị xã M.Lay;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thu Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hòa

Nguyễn Văn Phương

Đỗ Thu Hương

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I, Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên
- TAND + Chi cục THADS huyện DB;
- Công an + VKSND huyện DB;
- Bị cáo; nguyên đơn dân sự;
- Người CQL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thu Hương

